

CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI (HDI*) - CÔNG CỤ CÓ HIỆU QUẢ ĐỂ HOẠCH ĐỊNH CÁC KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIÁO DỤC

• PGS. TS. ĐẶNG QUỐC BẢO

1. Bản chất và công thức HDI

Từ năm 1990 UNDP (Chương trình phát triển của Liên hiệp quốc) đều đặn công bố các báo cáo phát triển con người HDR (Human Development Report).

Các HDR phản ánh tình hình phát triển của quốc gia cô đọng vào chỉ số HDI (Human Development Index) được gọi là chỉ số phát triển con người.

HDI thể hiện qua 3 chỉ số thành phần phản ánh 3 lĩnh vực quan trọng về đời sống con người: Sức khoẻ (tuổi thọ), Giáo dục, Kinh tế.

1.1. Tuổi thọ thể hiện qua tỉ số T và tính theo công thức:

Tuổi thọ thực tế - 25

$$T = \frac{\text{Tuổi thọ thực tế} - 25}{85 - 25}$$

(25 và 85 là min và max về tuổi thọ)

1.2. Giáo dục thể hiện qua chỉ số G và tính theo công thức:

$$G = \frac{2}{3} a + \frac{1}{3} b$$

(a là số % người lớn từ 15 tuổi trở lên

b là số % thanh thiếu niên 6 - 24 tuổi đi học ở trường)

1.3. Kinh tế thể hiện qua tỉ số K và tính theo công thức:

lg GDP bình quân sức mua (BQSM) USD - lg 100

$$K = \frac{\text{lg GDP bình quân sức mua (BQSM) USD} - \text{lg 100}}{\text{lg 40.000} - \text{lg 100}}$$

(100, 40.000 là min và max của GDP BQSM USD)

$$T + G + K$$

$$\text{HDI} = \frac{T + G + K}{3}$$

2. HDI của Việt Nam 2007: Mỗi HDR (Báo

cáo phát triển con người) thường phản ánh HDI hai năm trước đó, thí dụ: HDR 2009 phản ánh kết quả HDI 2007. Ở Báo cáo này Việt nam có kết quả như sau:

Giá trị thành phần, giá trị tổng hợp:

- Tuổi thọ đạt 73,4 năm --> T = 0,821

- Giáo dục đạt : a = 90,3%

b = 62,3% ---> G = 0,810

- Kinh tế đạt GDP_{BQSM USD} = 2600 --> K = 0,544

$$0,821 + 0,810 + 0,544$$

$$\text{HDI} = \frac{0,821 + 0,810 + 0,544}{3} = 0,725$$

Lưu ý: GDP_{BQSM USD} = 2600\$

Song GDP Bình quân thông thường năm 2007 mới đạt 806 USD

3. Hồi cố HDI. Giai đoạn từ 1985 đến 2007.

Trong các HDR, UNDP thường hiệu chỉnh và hồi cố HDI các năm trước đó, với HDR2007 Việt Nam được hồi cố với giá trị vào các năm 1985, 1990, 1995 và kết quả như sau:

Năm	Giá trị HDI
1985	0,561
1990	0,599
1995	0,647
2000	0,690
2005	0,715
2006	0,720
2007	0,725

* HDI: Human Development Index

4. Việt Nam trong tương quan so sánh với thế giới qua số liệu HDR2009.

Với các nước trong khối ASEAN về HDI.

4.1. So sánh với trung bình (TB) Thế giới và châu Á

Chỉ số	Việt Nam	TB thế giới	TB châu Á
Tuổi thọ	74,3	67,5	68,8
T	0,821	0,708	0,729
Biết chữ (a %)	90,3	83,9	82,1
Đi học (b %)	62,3	67,5	64,5
G	0,810	0,784	0,762
GDP _{BQMS} USD	2600	9972	5837
K	0,54	0,768	0,679
HDI	0,725	0,753	0,724

4.2. So sánh với 9 nước khác trong khối ASEAN.

Bảng sau đây cho thấy vị thế Việt Nam so với 9 nước trong khối ASEAN

	Nước	Giá trị HDI	Thứ hạng trong 182 nước	Tuổi thọ bình quân	Dân số 15+ tuổi biết chữ (%)	Đi học 6-24 tuổi các cấp (%)	GDP bình quân sức mua	T	G	K	Thứ hạng GDP trừ đi thứ hạng HDI
1	Singapo	0,944	23	80,2	94,4	x	49704	0,920	0,913	1	-16
2	Brunây	0,920	30	77	94,9	89,9	26135	0,901	0,988	0,920	-24
3	Malaixia	0,829	66	74,1	91,9	71,5	13518	0,819	0,851	0,819	-5
4	Thái Lan	0,738	87	68,7	94,1	78	8135	0,728	0,888	0,734	-5
5	Philippin	0,751	105	71,6	93,4	79,6	3406	0,777	0,888	0,589	19
6	Indônêxia	0,734	111	70,5	92	68,2	3712	0,758	0,840	0,603	10
7	Việt Nam	0,725	116	74,3	90,3	62,3	2600	0,821	0,810	0,544	13
8	Lào	0,691	133	64,6	72,7	59,6	2165	0,659	0,683	0,513	2
9	Campuchia	0,593	137	60,6	76,3	58,7	1802	0,593	0,704	0,483	6
10	Mianma	0,586	138	61,2	89,9	56,3	904	0,603	0,787	0,368	29

Nhận xét:

Qua bảng trên cho thấy :

Giá trị chung về HDI : VN xếp thứ 7

Tuổi thọ và chỉ số T: VN xếp thứ 7

Biết chữ của người lớn: VN xếp thứ 7

Đi học của thanh thiếu niên: VN xếp thứ 6

Chỉ số G :

GDP BQSM USD : VN xếp thứ 7

Chỉ số K: VN xếp thứ 7

Như vậy qua chỉ số HDI ta nhận thấy Việt Nam còn đang ở tốp sau của các nước ASEAN.

Cần phấn đấu để một thời gian không xa ta vươn lên bằng Malaixia hiện nay. Thái Lan, Phi lippin, Ấnôxixia tuy có hơn ta một vài chỉ số, nhưng ba nước này đều có tuổi thọ chưa cao. Malaixia có chỉ số tuổi thọ xấp xỉ Việt Nam, các chỉ số khác đều hơn Việt Nam.

5. Cần phổ cập kiến thức và kĩ năng tinh

4.3. Bảng so sánh Việt Nam - Malaixia

Nước	Malaixia 2007	Việt Nam 2007
Các chỉ số		
Giá trị HDI	0,829	0,725
Tuổi thọ	74,1	74,3
T	0,819	0,821
Biết chữ người lớn 15+ tuổi	91,9	90,3%
Đi học 6 - 24 tuổi	71,5%	62,3%
G	0,851%	0,810
GDP bình quân USD	7033	806
GDP BQSM USD	13158	2600
K	0,819	0,544

HDI cho mọi cán bộ quản lí giáo dục.

Việt Nam đã hai lần xây dựng được Báo cáo phát triển con người quốc gia (NHDR). Lần thứ nhất là năm 2001, số liệu tính cho năm 1999 bao quát 61 tỉnh thành. Lần thứ hai năm 2006, số liệu tính cho năm 2004 bao quát cho 64 tỉnh thành. (3 tỉnh thành lập mới).

Hiện nay với số liệu tổng điều tra dân số 2009 chắc chắn chúng ta sẽ xây dựng được Báo cáo phát triển con người lần thứ ba. Lần này có 63 tỉnh thành (Hà Nội - Hà Tây đã hợp nhất thành Hà nội mở rộng).

Các báo cáo phát triển con người quốc gia phản ánh chỉ số HDI của mỗi địa phương có tác dụng giúp cho những người làm kinh tế giáo dục thấy rõ tương quan giáo dục, kinh tế và một số nhân tố khác trong quá trình phát triển để hoạch định chiến lược giáo dục hiện thực và khả thi.

Như đã chỉ ra ở phần 1, việc tính các chỉ số T, G, K không có gì phức tạp về mặt kĩ thuật, cái khó là làm sao thu thập được đầy đủ số liệu và các số liệu này phải phản ánh chính xác tình hình thực tế của mỗi địa phương, sau khi tính

được HDI thì phải dựa vào đó để xác định các chỉ số phát triển khác trong tương lai.

Hiện nay cách thống kê thành quả giáo dục của nước ta chưa trùng khớp với UNDP nên con số thường chưa khớp nhau. Ta thường công bố địa phương hoàn thành phổ cập giáo dục trung

học cơ sở mà chưa công bố tỉ lệ thanh thiếu niên từ 6 - 24 tuổi đi học ở các nhà trường so với tổng số dân số trong độ tuổi tương ứng tại mỗi cộng đồng.

Các Báo cáo phát triển con người quốc gia xây dựng năm 2001, năm 2006 (phản ánh các năm 1999,2004) mới là các xử lí gián tiếp đối với chỉ số này, chưa có các điều tra một cách công phu, tỉ mỉ để có thông tin

và hai ngành Dân số, Giáo dục còn thiếu các sự tham vấn lẫn nhau về tương quan dân số - dân số học đường.

Các Báo cáo phát triển con người của UNDP và Báo cáo phát triển con người của quốc gia cũng chưa được truyền thông hệ thống tới cán bộ quản lí giáo dục.

Thiết nghĩ trong công tác nâng cao năng lực quản lí cho cán bộ của ngành, đặc biệt những cán bộ làm chính sách và kế hoạch giáo dục, vấn đề này cần phải được quan tâm. Họ cần phải được học chu đáo về quan điểm phát triển con người (HD - Human Development) và chỉ số phát triển con người HDI để lập được kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục một cách hiệu quả, hoà đồng vào dòng tư duy chung của thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UNDP - Báo cáo phát triển con người năm 2009.
2. Đặng Quốc Bảo, Trương Thủy Hằng, Đặng Thanh Huyền, *Nghiên cứu chỉ số phát triển con người HDI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2007.